TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2018/HSST
Ngày: 30/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuân
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hùng Sơn
2. Bà Lê Thị Yến Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*:** Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 738/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đồng Hoài N, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1990, tại Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 508/5E Cù Lao, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Quang C và bà Đồng Thị Ú; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/3/2013 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số: 417/2013/HSST, ngày 31/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian là 01 (một) 03 (ba) tháng theo Quyết định số 187/QĐ-TA; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/3/2018 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người bị hại: Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm: 1981
Nơi cư trú: Số 475/17 Hai Bà Trưng, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Bà Võ Thanh L, sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Số 275-276 đường Cô Giang, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Hoàng Anh N, sinh năm: 1988

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3/19 Tôn Thất Thuyết, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 428/4 Phan Xích Long, Phường 2, Quận Phú Nhuậ Phường X, quận Y n, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 12/3/2018, Nguyễn Đồng Hoài N gặp đối tượng tên Bờm (không rõ lai lịch) tại tiệm game bắn cá trên đường Hoa Cau, Phường 7, quận Phú Nhuận. Bờm rủ N cùng đi chơi, N đồng ý và giao xe gắn máy biển số 59T1-667.25 cho Bờm điều khiển chở N ngồi phía sau. Khi Bờm chạy xe đến hẻm 27 đường Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, Quận 1 Bờm phát hiện ông Nguyễn Đăng Khoa đang ngồi trên xe gắn máy ở lề đường đang sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, Bờm chỉ cho N biết và rủ N cùng giật điện thoại, N đồng ý Bờm điều khiển xe gắn máy vòng xe lại áp sát trước mặt ngược chiều bên phải ông K để N dùng tay phải giật điện thoại rồi Bờm tăng ga bỏ chạy. Khi bị giật điện thoại ông K chạy theo tri hô và trên đường bỏ chạy Bờm có đưa cho N 01 con dao bấm để N đe dọa người truy đuổi. Khi đến trước số nhà 62/167 đường Lý Chính Thắng, Quận 3 ông Khoa tông thẳng vào đuôi xe của Bờm và N ngã xuống đường, Bờm bỏ chạy trốn thoát, còn N tiếp tục bỏ xe chạy bộ vào tòa nhà số 290/26 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3 giấu nón bảo hiểm, con dao và điện thoại dưới gầm bàn thì bị bắt giữ cùng vật chứng và giao Công an phường Tân Định, Quận 1 lập biên bản xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số: 54/KL-HĐGTS ngày 18/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu đen có giá là 17.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đồng Hoài N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 139/CT-VKSQ1 ngày 26/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Đồng Hoài N về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Đồng Hoài N đã phạm tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại, thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8, đã trả lại cho ông K là chủ sở hữu và ông K không có yêu cầu nào nên không xét.

- 01 con dao bấm cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 30 cm; 01 nón bảo hiểm màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7, số Imei1: 352808091210013/01, số Imei2: 352809091210011/01; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Garaxy Note 5, số Imei1: 352461073208801/01 trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 59T1-667.25 hiệu Yamaha số máy: 1SK1-012181, số khung: RLCL1SK10EY012165 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Phú Nhuận điều tra xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đồng Hoài N đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, biên bản bắt người phạm tội quả

tang,… nên có căn cứ để kết luận, khoảng 06 giờ 20 phút ngày 12/3/2018 bị cáo Nguyễn Đồng Hoài N đã có hành vi sử dụng xe gắn máy giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 là tài sản của ông K rồi tăng ga xe bỏ chạy và sau đấy bị bắt giữ cùng vật chứng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đồng Hoài N đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, bị cáo sử dụng xe gắn máy chiếm đoạt tài sản là sử dụng phương tiện nguy hiểm có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khoẻ của người khác, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại, thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng Bờm là người rủ bị cáo Nam đi cướp giật do chưa xác định được lai lịch, nhân thân nên không có căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra Công an Quận 1 tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 đã được hoàn trả và người bị hại ông K không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[8] Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) con dao bấm cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 30 cm là vật chứng của vụ án; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen thu của bị cáo Nkhông còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, số Imei1: 352808091210013/01, số Imei2: 352809091210011/01; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Garaxy Note 5, số Imei1: 352461073208801/01 thu giữ của bị cáo N không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 59T1-667.25 hiệu Yamaha số máy: 1SK1-012181, số khung: RLCL1SK10EY012165 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận Phú Nhuận điều tra xử lý theo quy định nên không xét. (Bút lục 83)

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội cướp giật tài sản: Tuyên bố: Nguyễn Đồng Hoài N phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Nguyễn Đồng Hoài N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2018.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bấm cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 30 cm; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 125/PNK ngày 29/3/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đồng Hoài 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, số Imei1: 352808091210013/01, số Imei2: 352809091210011/01; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Garaxy Note 5, số Imei1: 352461073208801/01, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án sau này.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 52/PNK ngày 19/9/2018 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Đồng Hoài N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Ngọc Tuân